

Vn-index
978,63 -0,03% ↑ 143 72 ↓ 163



Hnx-index
104,64 +0,73% ↑ 55 256 ↓ 58



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thị trường có phiên diễn biến trái chiều với Vn-index giảm điểm nhẹ trong khi Hnx-index tăng điểm nhờ lực đẩy của cổ phiếu ACB. Hiện quy mô sàn Hà Nội khá nhỏ và thiếu vắng cổ phiếu vốn hóa lớn nên chỉ số chịu nhiều tác động từ biến động của các cổ phiếu như: ACB, SHB, VCS, PVS. Thanh khoản thị trường phiên này vẫn ở mức thấp chủ yếu do tác động của kỳ nghỉ lễ Tết đang đến gần. Đây cũng là phiên mà nhiều nhà đầu tư tránh chịu lãi margin những ngày Tết sẽ chọn cách bán ra cổ phiếu. Điều đó lý giải vì sao áp lực bán dù không lớn nhưng vẫn duy trì trong phần lớn thời gian giao dịch và sự phục hồi chỉ đến vào cuối phiên khi lực bán chững lại. Nhóm cổ phiếu ngân hàng vẫn đang giữ vai trò dẫn dắt thị trường khá tốt khi áp lực điều chỉnh được hấp thụ tốt và xu hướng tăng vẫn tiếp diễn tại: STB, VPB, CTG...Khối ngoại phiên này mua ròng đột biến 528 tỷ đồng trên Hsx tập trung chủ yếu tại giao dịch thỏa thuận MWG (558 tỷ đồng)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Trên đồ thị kỹ thuật chỉ số Vn-index có cây nến Doji duy trì nằm trên đường Bollinger band trên. Dải Bollinger band tiếp tục xu hướng mở rộng tạo dư địa cho sự đi lên của chỉ số. Chỉ báo dòng tiền MFI vẫn đang đi lên khá bền vững. Với diễn biến hiện tại chúng tôi đánh giá thị trường đang ở trong kênh tăng giá ngắn hạn với mục tiêu có thể quay trở lại mốc tâm lý 1.000 điểm. Trong trường hợp điều chỉnh thì áp lực cũng không lớn, khó kéo dài và có thể sẽ nhận được sự hỗ trợ tốt tại đường MA 10.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Nhóm cổ phiếu ngân hàng vẫn đang là tâm điểm thu hút dòng tiền vào thị trường hiện tại. Ngoại trừ một số cổ phiếu bank đã tăng mạnh và duy trì ngưỡng cao đóng vai trò dẫn dắt như VCB và BID thì phần nhiều các cổ phiếu bank còn lại đều mới bắt đầu quá trình tăng giá với khối lượng giao dịch tốt hơn như: STB, MBB, HDB....Nhà đầu tư nên duy trì cổ phiếu ở nhóm ngành này để tận dụng xu hướng tăng giá. Dưới góc độ định giá việc thị trường giảm đang tạo ra mức chiết khấu khá hấp dẫn tại các cổ phiếu tốt mà nhà đầu tư có thể cân nhắc mua vào như: BSR, OIL, CTD, HBC, CSV, ...Với những nhà đầu tư có vị thế tiền mặt cao trước đó có thể xem đây là cơ hội tích lũy cổ phiếu tốt.

Hạn chế giao dịch và đứng ngoài đối với nhóm cổ phiếu pha loãng liên tục, nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ mới niêm yết, nhóm cổ phiếu đầu cơ penny, nhóm cổ phiếu ngành đường, cao su tự nhiên, thép, dệt may... giai đoạn hiện tại.

TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



KHUYẾN NGHỊ TRONG NGÀY

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua dự kiến	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Lý do
60	CSV	21,45	21-21.6	21/01/2020	26	20	Cổ phiếu cơ bản giảm quá đà

- Triển vọng khả quan Những sản phẩm hóa chất của Trung Quốc đang khan hiếm vì hàng loạt các nhà máy hóa chất tại Trung Quốc bị đóng cửa để giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường, nếu Việt Nam vẫn đảm bảo việc sản xuất hóa chất cơ bản tốt và không gây ô nhiễm môi trường thì đây sẽ là cơ hội cho sản phẩm hóa chất cơ bản của Việt Nam lên ngôi ở thị trường nội địa.
- Triển vọng thoái vốn Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam sẽ thoái vốn tại CSV từ 65% xuống còn 51%, việc thoái vốn là chắc chắn vì việc tái cấu trúc của Tập đoàn phải hoàn tất đến năm 2020
- Kết quả kinh doanh tăng trưởng ổn định Doanh thu công ty duy trì khoảng 1.500 tỷ/ năm nhưng biên lợi nhuận gộp cao và cải thiện đáng kể giúp lợi nhuận sau thuế công ty tăng từ mức 150 tỷ đồng (2015) lên 254 tỷ đồng (2018). 9T/2019 công ty doanh thu thuần đạt 1.146 tỷ đồng, giảm nhẹ 1,8% so với cùng kỳ, LNST 181,7 tỷ đồng, giảm 4,5% so với
- Tỷ suất trả cổ tức tiền mặt cao 3 năm gần nhất CSV trả cổ tức tiền mặt lần lượt ở mức 26%, 42% và 31%. Đây là mức chi trả rất cao nếu so sánh với thị giá hiện chỉ khoảng 21.000 đồng/cp. Tỷ suất cổ tức gấp nhiều lần lãi suất gửi tiết kiệm.
- Giá cổ phiếu giảm sâu bất thường Không có có yếu tố tiêu cực nào trong kết quả kinh doanh nhưng giá cổ phiếu CSV hiện đã giảm về vùng đáy 3 năm từ mức đỉnh 35.000 đồng/cp và có dấu hiệu tạo đáy đi lên.
- Rủi ro di dời nhà máy Công ty cũng đang nằm trong danh sách phải di dời 3 nhà máy tại Khu công nghiệp Biên Hòa 1. Vấn đề di dời không hề đơn giản vì cần phải có tiền vốn, địa điểm và rất nhiều thứ khác liên quan. Và do đó, với hoạt động sản xuất kinh doanh hóa chất cơ bản, Công ty sẽ còn phải đối mặt với những khó khăn và thách thức kéo dài trong ít nhất 5 năm.

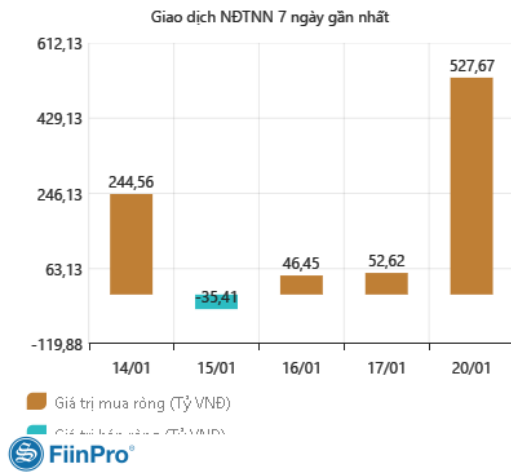
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

Stt	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
53	SIP	85,7	93	25/09/2019	130	80	-	-	-	Chưa chốt
54	NTC	161	152	15/10/2019	188	143	-	-	-	Điều chỉnh cổ tức 50%
56	VTP	114,8	113	18/12/2019	140	107	-	-	-	Chưa chốt
57	PHR	39,5	38,5	02/01/2020	51	34	-	-	-	Chưa chốt
58	BSR	7,5	7,9	09/01/2020	10	7,2	-	-	-	Chưa chốt
59	STB	10,7	10,2	10/01/2020	12	9	-	-	-	Chưa chốt

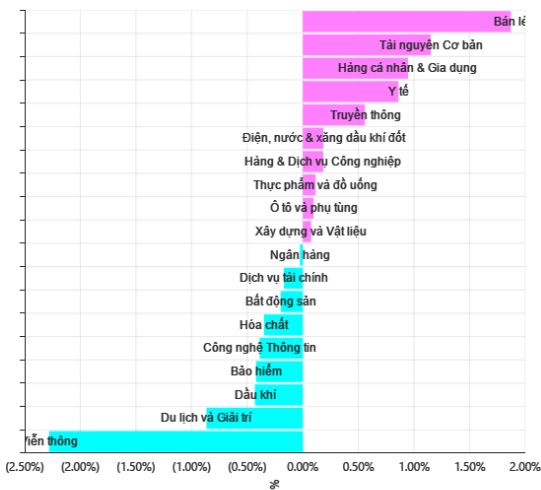
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

	Mã cổ phiếu	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	8,65	07/11/2017	11	8,5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	7,8	14/11/2017	10	7,3	9,5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	16,4	17/11/2017	20	15,7	19,5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
8	VGC	25,7	27/11/2017	30	22	24	28/05/2018	-7%	Đã chốt
9	VCW	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	20,5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	9,7	08/12/2017	11	8,6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
12	REE	36,4	12/12/2017	50	33	33,3	25/05/2018	-8%	Đã chốt
13	VPB	38,5	18/12/2017	50	35	52,5	01/02/2018	+36%	Đã chốt
14	VCG	22,2	18/12/2017	28	20,7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PCI	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4%	Đã chốt
18	TVN	10	10/01/2018	14	8	10,9	01/06/2018	+9%	Đã chốt
19	VGG	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
21	VRE	47,75	13/02/2018	60	42	43	25/05/2018	-10%	Đã chốt
22	HBC	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
23	LHG	23	15/03/2018	32,5	21,5	21,5	28/05/2018	-7%	Đã chốt
29	HSG	10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS	100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt vì thị trường chung bất lợi
31	NVL	52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt vì thị trường chung xấu
32	HAG	5,1	27/06/2018	7	4,5	5,6	20/11/2018	+10%	Đã chốt
33	VGC	20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS	15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGT	8,6	19/07/2018	11,5	8	11	13/09/2018	+28%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 4%
36	LPB	9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL	14,2	30/07/2018	18	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB	25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-9%	Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
39	BSR	16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+12%	Đã chốt
40	STK	18	03/10/2018	23	16	16	25/12/2018	-11%	Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
41	SHB	7,3	16/11/2018	8,5	6,6	7,5	27/12/2018	+1%	Đã chốt vì diễn biến thị trường bất lợi
42	EVE	17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR	15,2	19/11/2018	18	13	14,2	24/12/2018	-7%	Đã chốt vì giá dầu giảm mạnh
44	KBC	12,5	22/11/2018	17	11	14	07/01/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC	118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt vì diễn biến thị trường bất lợi
47	NTC	105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Đã chốt lời ngắn hạn
48	MPC	41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt vì thông tin bất lợi
49	CTR	28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn

GD NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



TỶ TRỌNG NHÀ ĐẦU TƯ GIAO DỊCH



PHÂN TÍCH TIN TỨC NỔI BẬT

VNFin Lead Index loại VND và TPB khỏi danh mục, giảm số lượng cổ phiếu trong danh mục xuống còn 12 Hai cổ phiếu bị loại khỏi danh mục VNFin Lead Index là TPB và VND. Danh mục VNFin Lead Index kỳ tháng 1/2020 sẽ có hiệu lực từ ngày 3/2/2020 đến ngày 31/7/2020. Sở GDCK TP.HCM (HoSE) vừa công bố danh mục cổ phiếu thành phần rổ chỉ số VNFin Lead Index. Theo đó, danh mục chỉ số VNFin Lead chỉ còn 12 cổ phiếu, giảm 2 cổ phiếu so với đợt công bố trước đó vào tháng 11/2019. Hai cổ phiếu bị loại khỏi danh mục VNFin Lead Index là TPB và VND. Danh mục VNFin Lead Index kỳ tháng 1/2020 sẽ có hiệu lực từ ngày 3/2/2020 đến ngày 31/7/2020. Hiện tại, Quỹ ETF SSIAM VNFIN LEAD do SSIAM quản lý đã được Ủy ban chứng khoán cấp phép chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng. Quy mô ban đầu dự kiến 25-30 triệu USD. Quỹ do Công ty TNHH Quản lý Quỹ SSI (SSIAM) quản lý cùng với thành viên lập quỹ là Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI (SSI) và Công ty TNHH Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam); Ngân hàng giám sát là Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam Vietcombank; Đại lý chuyển nhượng là Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD).

PLX và POW chính thức lọt rổ VN30 Index trong kỳ cơ cấu tháng 1/2020 Rổ danh mục mới sẽ có hiệu lực từ ngày 03/02/2020 đến 31/07/2020. Quỹ VFMVN30 ETF sử dụng benchmark VN30 Index sẽ hoàn tất cơ cấu vào ngày 31/1 tới đây. Sở GDCK TP.HCM (HoSE) vừa công bố danh mục cổ phiếu thành phần rổ chỉ số VN30 cho kỳ tháng 1/2020. Theo đó, không ngoài dự báo trước đó của các CTCK, VN30 Index đã thêm mới 2 cổ phiếu PLX, POW trong khi loại DPM và GMD khỏi danh mục trong kỳ cơ cấu này. Các cổ phiếu dự phòng của chỉ số VN30 gồm có TPB, KDH, GEX, VGC và PPC. Rổ danh mục mới sẽ có hiệu lực từ ngày 03/02/2020 đến 31/07/2020. Quỹ VFMVN30 ETF sử dụng benchmark VN30 Index sẽ hoàn tất cơ cấu vào ngày 31/1 tới đây.

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
01/20/2020	VN30F2002	0,38%	893,00	897,20	891,60	896,90	60.257	5.388,04
01/20/2020	VN30F2003	0,18%	893,80	896,50	893,00	896,50	151	13,51
01/20/2020	VN30F2006	0,12%	898,00	901,00	897,00	899,00	18	1,62
01/20/2020	VN30F2009	0,24%	896,00	901,00	896,00	900,20	10	0,90

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX
TOP 5 GIẢM GIÁ HSX

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
KPF	22.250	6,97%	12.400	30.400	SC5	22.150	-6,97%	288.200	3.240
GAB	33.800	6,96%	38.800	6.950	POM	5.490	-6,98%	100	12.150
OPC	48.650	6,92%	100	11.600	NKG	9.210	-7,00%	100	3.640
CLG	3.410	6,90%	1.200	16.250	VRC	6.660	-7,00%	200	2.680
DIC	2.330	6,88%	2.300	4.500	SII	16.650	-7,00%	122.350	16.650

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX
TOP 5 GIẢM GIÁ HNX

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
ACM	400	33,33%	12.400	7	SMT	20.400	-9,73%	288.200	1.718
NHP	500	25,00%	38.800	37	TJC	6.400	-9,86%	100	1
DST	900	12,50%	100	1	CTT	7.300	-9,88%	100	2
POT	15.400	10,00%	1.200	50	VNT	45.400	-9,92%	200	1
HBS	2.200	10,00%	2.300	5	HKB	700	-12,50%	122.350	55

TOP MUA RÒNG HSX
TOP BÁN RÒNG HSX

Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Mua ròng (Tr. VND)	Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Bán ròng (Tr. VND)
VNM	134.500	1.43 %	26.282,75	VHM	86.000	(0.12 %)	29.914.48
VCB	88.000	1.27 %	22.429,63	MSN	74.600	(1.32 %)	24.041.58
VJC	145.900	0.69 %	19.153,62	HDB	28.900	(1.03 %)	17.953.21
E1VFN30	15.400	0.33 %	10.574,65	VIC	117.200	-	14.884.63
BID	40.200	(0.25 %)	7.454,22	POW	13.200	0.76 %	8.970.13

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.